

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ML  
TỈNH SL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 47/2019/HSST  
Ngày 27/6/2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LA, TỈNH SL**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Minh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Tuấn.

Bà Quàng Thị Hòa.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Quàng Thị thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

**SAD**, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1985, tại PD, NC, ML, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản PD, xã NC, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng A D và con bà Vàng Thị L (đều đã chết); có vợ là Giàng Thị D, sinh năm 1986; có hai con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2019; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Cầm Kim Loan, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh SL. Có mặt.

*Người làm chứng:* SAK, sinh năm 1978, trú tại: Bản P, xã NK, huyện MCC, tỉnh YB. Vắng Mặt.

*Người phiên dịch:* Bà Vàng Thị Dàng, cán bộ Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **SAD** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 05 giờ 10 phút, ngày 13/01/2019, tại khu vực bản PD, xã NC, huyện ML, tỉnh SL, Công an phát hiện và bắt quả tang SAD, sinh năm 1985, trú tại: Bản PD, xã NC, huyện ML, tỉnh SL đang có hành vi bán trái phép chất ma túy tại nhà cho SAK, sinh năm 1978, trú tại: Bản P, xã NK, huyện MCC, tỉnh YB để lấy 50.000, đồng.

Vật chứng thu giữ:

01 gói được gói bên ngoài bằng giấy nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ do SAK tự giác giao nộp, khai là Heroine mua của SAD với số tiền 50.000, đồng;

01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000, đồng thu giữ của SAD tự giác giao nộp, khai nhận là tiền vừa bán Heroine cho SAK mà có.

Thu giữ khi khám xét khẩn cấp gồm:

01 gói túi nilon màu xanh, bên trong chứa 145 viên nén (trong đó có 144 viên nén màu hồng, trên các viên đều có ký hiệu WY và 01 viên nén màu xanh, trên có ký hiệu A. SAD tự giác giao nộp khai là hồng phiến để sử dụng;

01 gói được gói bên ngoài bằng giấy nilon màu xanh, bên trong chứa cục chất bột màu trắng, thu giữ do SAD tự giác giao nộp, khai là Heroine cất giữ để bán;

01 gói được gói bên ngoài bằng giấy nilon màu xanh, bên trong chứa chất dẻo nhựa màu nâu đen. SAD tự giác giao nộp khai là nhựa thuốc phiện để sử dụng.

Ngày 14/01/2019 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

01 gói được gói bên ngoài bằng giấy nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ do SAK tự giác giao nộp khi bắt quả tang có khối lượng 0,022 gam, lấy 0,022 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu DK;

144 viên nén màu hồng, trên các viên đều có ký hiệu WY SAD tự giác giao nộp khi khám xét khẩn cấp có tổng khối lượng 14,65 gam, lấy 0,5 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu D1;

01 viên nén màu xanh, trên có ký hiệu A SAD tự giác giao nộp khi khám xét khẩn cấp có khối lượng 0,10 gam, lấy 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu D2;

01 gói được gói bên ngoài bằng giấy nilon màu xanh, bên trong chứa cục chất bột màu trắng, thu giữ do SAD tự giác giao nộp khi khám xét khẩn cấp có khối lượng 18,74 gam, lấy 0,19 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu D3;

01 gói được gói bên ngoài bằng giấy nilon màu xanh, bên trong chứa chất dẻo nhựa màu nâu đen. SAD tự giác giao nộp khi khám xét khẩn cấp có khối lượng 142,05 gam, lấy 5,5 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu D4.

Công an huyện ML, tỉnh SL Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 237/KLMT ngày 18/01/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL. Kết luận: Mẫu ký hiệu DK, D3 là chất ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 18,762 gam; Mẫu ký hiệu D1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 14,65 gam; Mẫu ký hiệu D4 là chất ma túy, loại chất thuốc phiện, tổng khối lượng 142,05 gam; Mẫu ký hiệu D2 không phải là chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo SAD, người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra SAD, SAK khai nhận: Khoảng hồi 04 giờ 50 phút, ngày 13/01/2019, SAK đến nhà SAD hỏi mua Heroine, SAK đưa cho SAD 50.000, đồng sau khi nhận tiền SAD lấy 01 gói được gói bên ngoài bằng giấy nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng đưa cho SAK, sau khi nhận thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Số 144 viên loại Methamphetamine, tổng khối lượng 14,65 gam; số thuốc phiện, tổng khối lượng 142,05 gam SAD khai mua về mục đích để sử dụng.

Về nguồn gốc số Heroine tổng khối lượng 18,762 gam SAD bán cho SAK và số 144 viên loại Methamphetamine, tổng khối lượng 14,65 gam; số thuốc phiện, tổng khối lượng 142,05 gam SAD khai mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên, địa chỉ với số tiền 6.000.000, đồng không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của SAD.

Đối với SAK đã mua ma túy của SAD để sử dụng, số Heroine khi thu giữ có khối lượng 0,022 gam. Do đó không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với SAK. Cơ quan Công an huyện ML đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo SAD đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số: 344/CT-VKSML ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo SAD về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo SAD phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt SAD từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 50.000, đồng tiền mua bán ma túy.

Tịch thu tiêu huỷ: Vỏ phong bì cũ; giấy gói cũ; 14,15 gam Methamphetamine; 18,55 gam Heroine; 136,55 gam thuốc phiện. (đều đã được niêm phong).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo, người bào chữa nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo phát biểu lời bào chữa đưa ra những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo SAD thừa nhận: Hồi 05 giờ 10 phút, ngày 13/01/2019 SAD đã thực hiện hành vi bán trái phép Heroine có khối lượng 0,022 gam cho SAK lấy 50.000, đồng tại nhà thì bị bắt quả tang và cất giữ trái phép 18,762 gam Heroine nhằm để bán.

Bị cáo SAD thừa nhận cất giữ trái phép 144 viên loại Methamphetamine, tổng khối lượng 14,65 gam và 142,05 gam thuốc phiện với mục đích để sử dụng.

Do SAD tàng trữ hai chất ma túy, cần căn cứ khoản 3 Điều 5 của Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, để tính tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất như sau:

Số 14,65 gam Methamphetamine thuộc khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; số 142,05 gam thuốc phiện thuộc khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự:

Tỷ lệ % về khối lượng Methamphetamine so với mức tối thiểu của điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: 14,65 gam so với 30 gam = 48,833%;

Tỷ lệ % về khối lượng thuốc phiện so với mức tối thiểu của điểm a khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: 142,05 gam so với 1kg (1000 gam) = 14,205%;

Cộng tỷ lệ % về khối lượng Methamphetamine và tỷ lệ % về khối lượng thuốc phiện. Tổng tỷ lệ % của hai chất là 48,833% + 14,205% = 63,038% dưới 100% so với mức tối thiểu của từng chất được quy định tại khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, nên thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định, lời khai của người mua ma túy.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo SAD đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo SAD đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Bị cáo phạm nhiều tội cần căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bỏ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

[3]. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và được xác định nhân thân không tốt có liên quan đến hoạt động ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 50.000, đồng tiền mua bán ma túy.

Tịch thu tiêu huỷ: Võ phong bì cũ; giấy gói cũ; 14,15 gam Methamphetamine; 18,55 gam Heroine; 136,55 gam thuốc phiện. (đều đã được niêm phong).

Về nguồn gốc số Heroine tổng khối lượng 18,762 gam SAD bán cho SAK và số 144 viên loại Methamphetamine tổng khối lượng 14,65 gam; số thuốc phiện tổng khối lượng 142,05 gam SAD khai mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên, địa chỉ với số tiền 6.000.000, đồng không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của SAD. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Đối với SAK đã mua ma túy của SAD để sử dụng, số Heroine khi thu giữ có khối lượng 0,022 gam. Do đó không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với SAK. Cơ quan Công an huyện ML đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là thỏa đáng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo SAD phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo SAD 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tổng hợp hình phạt của hai tội. Buộc SAD phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 14/01/2019.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 50.000, đồng (năm mươi nghìn đồng) tiền mua bán ma túy.

Tịch thu tiêu hủy:

Vỏ phong bì cũ; giấy gói cũ; 14,15 gam Methamphetamine; 18,55 gam Heroine; 136,55 gam thuốc phiện. (đều đã được niêm phong). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo SAD phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 27/6/2019.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Nguyễn Minh Tuấn**